

Số: 52 /BVĐK-TCKT

Lạng Sơn, ngày 11 tháng 01 năm 2024

THƯ MỜI THẨM ĐỊNH GIÁ

Sửa chữa, cải tạo hệ thống xử lý khí thải lò đốt chất thải rắn y tế

Kính gửi: Các đơn vị có chức năng thẩm định giá

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính và Thông tư 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016;

Căn cứ tình hình nhu cầu thực tế tại đơn vị, để có cơ sở xác định giá nhằm tổ chức xây dựng dự toán mua sắm theo đúng quy định của nhà nước, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn kính mời quý Công ty/Đơn vị có đầy đủ tư cách pháp nhân đủ điều kiện và năng lực kinh nghiệm tham gia thẩm định giá sửa chữa, cải tạo hệ thống xử lý khí thải lò đốt chất thải rắn y tế:

1. Thẩm định giá sửa chữa, cải tạo hệ thống xử lý khí thải lò đốt chất thải rắn y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn theo danh mục (*Có phụ lục kèm theo*).

2. Đề nghị quý Công ty/Đơn vị có nhu cầu tham gia gửi 01 bộ hồ sơ năng lực bao gồm:

- Hồ sơ đăng ký kinh doanh, hồ sơ nhân sự, các hợp đồng tương tự đã thực hiện, thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (đã bao gồm chi phí đi thẩm định), các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Thời gian, địa chỉ nộp hồ sơ: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày đăng thư mời này trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn (<http://bvdklangson.com.vn>). Địa chỉ: Phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn, Thôn Đại Sơn, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.(CN Hoàng Thu Hiền ĐT: 0983 111 668).

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn rất mong nhận được sự quan tâm và bản chào giá của quý Công ty/Đơn vị./.



GIÁM ĐỐC

Trương Quý Trường



Kèm theo thư mời tham định giá số 52 /BVDK-TCKT ngày 11 tháng 01 năm 2024

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Mô tả kỹ thuật	ĐV Tính	Số lượng
A	Hệ thống xử lý khí			
1	Tháp xử lý khí	- Vật liệu: Thép CT3 dày 4mm, sơn Epoxy - Kích thước: DxH = 990 x 2200 mm	Bộ	1
2	Bơm hóa chất	- Lưu lượng: 1,2 - 4,8 m - Cột áp: 27 -35m	Cái	1
3	Quạt hút khí thải	- Công suất: 4KW - Lưu lượng gió: 2200m ³ /h - Cột áp: 4500 Pa - Nguồn điện: 220V/380V	Cái	1
4	Đường ống thu, hút khí thải	- Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kích thước: DN 200 - Thiết kế theo bản vẽ kỹ thuật	m	8
5	Đường ống thải khí thải	- Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kích thước: DN 200 - Thiết kế theo bản vẽ kỹ thuật	m	4
6	Phụ kiện đấu nối đường ống			
6.1	Cút	Cút mạ kẽm D200	Cái	4
6.2	Sơn chịu nhiệt	Sơn chịu nhiệt, chống rỉ tại mỗi hàn đấu nối	Hộp	1
B	Vật tư phụ			
1	Tủ điện và dây điều khiển	- Công tắc, aptomat, timer, khởi động từ, rơ le nhiệt ...	Cái	1
2	Phụ kiện lắp đặt	- Giăng, khớp nối, bulong, Vật tư cơ khí, ...	Cái	1
3	Than hoạt tính		Kg	50
4	Dung dịch NaoH	Nồng độ 32% (Đóng can 30kg/1 can)	Kg	1.000
C	Nhân công lắp đặt vận chuyển và chuyển giao công nghệ			



I	Nhân công lắp đặt (Bao gồm nhân công, máy móc hỗ trợ...)			
1	Kỹ sư công nghệ	Kỹ sư công nghệ hướng dẫn lắp đặt đầu nối	Công	15
	Kỹ sư hiện trường	Kỹ sư hiện trường	Công	15
2	Nhân công lắp đặt	Nhân công đầu nối lắp đặt	Công	14
3	Máy cầu chuyên dụng cầu dựng lắp đặt thiết bị	Máy cầu chuyên dụng cầu dựng lắp đặt thiết bị	Ca	1
II	Lưu trữ, vận chuyển vật tư thiết bị	Lưu giữ hàng hóa tại kho, vận chuyển hàng hóa tới chân công trình	Lần	1
III	Chi phí thiết kế, chuyển giao công nghệ			
1	Chi phí thiết kế	Chi phí lên phương án thiết kế, thiết kế công nghệ	Trọn gói	1
2	Chi phí kỹ sư công nghệ thực hiện vận hành thử ,hướng dẫn vận hành, bảo trì, bảo dưỡng	Chi phí kỹ sư công nghệ thực hiện vận hành thử ,hướng dẫn vận hành, bảo trì	Công	12

